

KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HKII
MÔN CÔNG NGHỆ 6 - NĂM HỌC: 2024 – 2025
Thời gian kiểm tra: 45 phút
(HÌNH THỨC TNKQ VÀ TỰ LUẬN)

A- KHUNG MA TRẬN

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng			% tổng điểm	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH		Thời gian (phút)		
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	TN	TL			
1	1. Trang phục	1.1. Trang phục và vai trò của trang phục	1	10									1	10	20
		1.2. Các loại trang phục	1	2								1		2	5
		1.3. Lựa chọn trang phục	1	2	1	2	3	5				5	1	9	25
		1.4. Sử dụng và bảo quản trang phục	1	2	2	3	1	2				4		7	20
2	2. Thời trang	2.1. Thời trang và phong cách thời trang	1	2	2	3						3		5	15
		2.2. Lựa chọn trang phục theo thời trang			1	2						1		2	5
3	3. Em làm nhà thiết kế thời trang	Em làm nhà thiết kế thời trang							1	10		1	10	10	
Tổng			5	18	6	10	4	7	1	10	14	2	45	100	
Tỉ lệ (%)			40		30		20		10						

B- BẢN ĐẶC TẢ

STT	Nội dung	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng thấp	Vận dụng cao
1	1. Trang phục	1.1. Trang phục và vai trò của trang phục	Nhận biết: - Nhận biết được khái niệm trang phục và vai trò của trang phục	1			
		1.2. Các loại trang phục	Nhận biết: - Biết được cách phân loại trang phục.	1			
		1.3. Lựa chọn trang phục	Thông hiểu: - Lựa chọn được trang phục phù hợp với lứa tuổi và vóc dáng cơ thể	1	1	3	

			Vận dụng: - Lựa chọn được trang phục phù hợp với môi trường và tính chất công việc.				
		1.4. Sử dụng và bảo quản trang phục	Nhận biết: - Biết cách sử dụng và bảo quản các loại trang phục thông dụng. Thông hiểu: - Dựa vào vòng màu có thể phối hợp được quần áo đúng cách - Hiểu được vì sao phải giặt, phơi quần áo đúng cách.	1	2	1	
2	2. Thời trang	2.1 Thời trang và phong cách thời trang	Nhận biết: - Biết được khái niệm thời trang, các phong cách thời trang phổ biến. Thông hiểu: - Hiểu được các yếu tố làm thay đổi thời trang.	1	2		
		2.2 Lựa chọn trang phục theo thời trang	Nhận biết: - Biết được các bước lựa chọn trang phục theo thời trang.		1		
3	3. Em làm nhà thiết kế thời trang	Em làm nhà thiết kế thời trang	Nhận biết: - Biết được những công việc cần làm để tạo ra sản phẩm thời trang Vận dụng cao: - Lựa chọn được vải và kiểu may phù hợp với vóc dáng cơ thể				1
Tổng				4 (TN) 1 (TL)	6 (TN)	4 (TN)	1 (TL)

C- ĐỀ KIỂM TRA

I/TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

Câu 1. Trang phục là ... (1) ...và một số vật dụng khác đi kèm như: mũ, giày, tất, ... Trong đó quần áo là những ... (2) ... quan trọng nhất?

- A. (1) Mũ), (2) Giày
 B. (1) Quần áo, (2) Vật dụng
 C. (1) Quần áo, (2) đồ dùng
 D. (1) Khăn choàng, (2) vật dụng

Câu 2. Trang phục giúp ích cho con người trong trường hợp nào?

- A. Làm đẹp cho con người trong mọi hoạt động
 B. Che chắn khi đi mưa, giữ ấm
 C. Làm đẹp, giữ ấm, chống nắng
 D. Bảo vệ cơ thể và làm đẹp cho con người.

Câu 3: Loại trang phục nào thường được sử dụng trong hoạt động thể thao?

- A. Trang phục công sở
 B. Trang phục thể thao
 C. Trang phục lao động
 D. Trang phục lễ hội

Câu 4. Người béo và lùn nên mặc loại vải có đặc điểm nào?

- A. Màu sáng, mặt vải thô, kẻ sọc ngang
 B. Màu tối, mặt vải thô, sọc ngang
 C. Màu sáng, mặt vải láng, kẻ sọc dọc.
 D. Màu tối, mặt vải trơn, sọc dọc

Câu 5: Trang phục có đường kẻ dọc có tác dụng gì đối với vóc dáng?

- A. Làm người trong béo lên
 B. Làm người trong gầy đi
 C. Làm người thấp hơn
 D. Không có tác dụng gì

Câu 6: Chọn trang phục có màu sắc, hoa văn, trang nhã, lịch sự phù hợp với lứa tuổi nào?

- A. Thanh thiếu niên
 B. Trẻ em
 C. Người lớn tuổi
 D. Đáp án khác

Câu 7: Công việc cuối cùng của việc giặt quần áo là vắt bớt nước và phơi khô (Đúng/ Sai)

- A. Đúng
 B. Sai

Câu 8. Loại áo quần nào sau đây nên treo vào móc?

- A. Quần jean
 B. Chân váy
 C. Áo thun
 D. Áo sơ mi

Câu 9: Công đoạn nào sau đây không có trong quy trình là áo quần?

- A. Phân loại áo quần B. Điều chỉnh nhiệt độ C. Là D. Giặt áo quần
- Câu 10: Theo bạn yếu tố nào quan trọng khi lựa chọn trang phục? (chọn 2 đáp án)**
- A. Xu hướng thời trang B. Đặc điểm, vóc dáng
- B. Chọn trang phục có giá cao D. Lựa chọn theo sở thích

Câu 11: Thời trang là kiểu trang phục được nhiều người và sử dụng phổ biến trong khoảng thời gian nhất định.

- A. Thích dùng B. Sở hữu C. Ưa chuộng D. Quản lí
- Câu 12: Phong cách thời trang nào sau đây phù hợp với môi trường công sở?**
- A. Phong cách đường phố C. Phong cách cổ điển
- B. Phong cách thể thao D. Phong cách công sở

Câu 13: Bạn nên lựa chọn trang phục như thế nào khi đi dạo phố? (chọn 2 đáp án đúng)

- A. Trang phục thoải mái, năng động B. Trang phục cầu kì, phức tạp
- B. Trang phục phù hợp với thời tiết D. Trang phục trang nhã, lịch sự

Câu 14: Quy trình lựa chọn trang phục theo thời trang gồm mấy bước

- A. 3 bước B.5 bước C. 6 bước D. 8 bước

TỰ LUẬN: (3,0 điểm)

Câu 1: (2 điểm) Em hãy nêu quy trình là áo, quần?

Câu 2: (1 điểm) Bạn là một nhà thiết kế thời trang . Bạn nhận được yêu cầu thiết kế một bộ với người có vóc dáng thấp và béo. Hãy phác thảo ý tưởng thiết kế của bạn, bao gồm: chất liệu vải, kiểu may, họa tiết, màu sắc

D- HƯỚNG DẪN CHẤM

I/TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm) Mỗi câu trả lời đúng đạt được 0,5 điểm.

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12	Câu 13	Câu 14
B	D	B	D	B	C	D	D	C	A,B	C	D	A,B	D

II/TỰ LUẬN: (3,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (2 điểm)	- Bước 1: Chuẩn bị: Phân loại áo quần - Bước 2: Thực hiện: + Điều chỉnh nhiệt độ bàn là phù hợp từng loại vải + Là áo quần với loại vải có nhiệt độ thấp trước, các loại yêu cầu nhiệt độ cao sau. Đối nhiều áo quần trước khi là cần phun nước lên trước + Cách là: Đưa bàn là đều trên mặt vải, không dừng lâu ở một vị trí - Bước 3: Hoàn thiện: rút phích cắm, dựng bàn là cho nguội.	0,5đ 1đ 0,5đ
Câu 2 (1 điểm)	Em thiết kế cho bạn để bạn mang vào có cảm giác thon gọn, cao lên. - Màu sắc vải: Đậm: đen, xanh đen, nâu sẫm, đỏ đậm... - Hoa văn: Kẻ sọc dọc, hoa văn dạng sọc dọc, hoa nhỏ - Chất liệu vải: Trơn, phẳng, mờ đục - Kiểu may: Vừa sát cơ thể, thẳng suông	0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm